

BÀI TỰA THỦY SÁM DO VUA SOẠN

Tam-muội Thủy Sám có ra từ sự việc Quốc sư Ngô Đạt đời Đường được Tôn giả Ca-nặc-ca dùng nước Tam-muội rửa sạch oán thù nhiều đời. Tri Huyền bèn phô diễn ý chỉ của bậc Đại giác, soạn thành văn sám, tâm vì lợi ích cùng khắp cho người đời sau, phước đức ấy không thể đo lường. Tam-muội, Hán dịch là Chánh thọ, không thọ các thọ gọi là Chánh thọ. Chân tâm vắng lặng, tâm này bất động, điều quan trọng là giúp cho người tìm thấy chân tâm ở chính mình. Vì con người sinh ra ở đời vốn tự chẳng phải là bậc thượng trí, đâu thể vô cớ gây ra điều lầm lỗi. Hoặc do oan nghiệp đời trước nhiều, Đức Như Lai có lòng từ bi rộng lớn, mở rộng cửa sám hối, nếu thành tâm sám hối, làm lành thì tội nghiệp chứa nhóm tiêu trừ như băng tan. Ví như các thứ nước, phiền não của thân đều được rửa sạch, nương theo đó tắm gội đều được trong nhuần, đồ đựng dù bị dơ lâu ngày cũng được thanh tịnh, ngõ hầu không vượt một tấc lòng mình. Cho nên nói tâm là thân minh của thân, làm lành thì gặp điều lành, làm ác thì gặp ác, như bóng theo hình, như vang theo tiếng, nghiệm chứng nhanh chóng không sai mảy may.

Bổn văn Tam-muội Thủy Sám này sở dĩ lợi ích cho người là vì công đức của nó rất rộng lớn, như Tri Huyền là cao tăng mười đời mà còn phải chịu thua quả báo đời trước, huống chi là người thường. Thuở xưa, Tôn Bạch làm uest phạm tượng vàng mà phải bị trách phạt ở cõi âm, sám hối tự phơi bày lỗi mình thì họa liền tiêu diệt, pháp giúp cao xa, nghị sư không cần thận chơn thuyết độc. Sư xem trọng sự trách phạt, sám hối liền được khỏi, những trường hợp như thế có rất nhiều, người phạm phu tâm biết điều đó, chẳng lẽ không hổ thẹn hay sao? Chẳng

phải do sám hối thì tại sao do rửa sạch đầu mối mà hương về đường lành? Một mảy may ý nghĩ ác không nảy sinh trong tâm thì mầm mống tai họa tiêu trừ, phước đức thêm lớn, như mưa thấm nhuần cây cỏ phát triển tốt tươi, mắt tuy không thấy nhưng ẩm thọ được tươi nhuận rất nhiều, cho nên Tam-muội chỉ ở nơi tâm mình, không cần tìm ở người. Tôi bèn viết lời tựa này đặt ở đầu sách, đồng thời được khắc niêm, làm phương tiện lợi ích. Cho nên Tam-muội tràn đầy biển lớn, cùng khắp sa giới, gội rửa nhiều kiếp. Xét theo đây mà cẩn thận thú hưởng.

Ngày mùng 01 tháng 07 niên hiệu Vĩnh Lịch năm thứ mười bốn.

TỰA

Thiết nghĩ ngoài những Kinh, Luật, Luận của Thánh giáo đã phiên dịch, nhiều sách vở của Hiền nhân chế tác về sau đều do nơi sự cảm ứng mà làm ra cả. Nếu riêng từng phẩm loại mà nói thì không dễ gì kể ra cho hết được. Ngay như bản văn linh thiêng này vì sao mà gọi là Thủy Sám, tôi xin nói rõ đến căn do.

Thuở xưa về triều vua Đường Ý Tông có một vị Quốc sư hiệu là Ngô Đạt, tên là Tri Huyền. Lúc chưa hiển đạt, ngài thường gặp gỡ một nhà sư ở đất Kinh Sư trong ngôi chùa nọ. Nhà sư ấy mắc bệnh Ca-ma-la (bệnh cùi) ai cũng gồm, chỉ có ngài Tri Huyền là thường gần gũi hỏi han, không hề nhàm chán. Nhân khi chia tay, nhà sư vì quá cảm kích phong thái của ngài Tri Huyền mới dặn rằng: Sau này ông có nạn chi nên qua núi Cửu Lũng tại Bành Châu đất Tây Thục tìm tôi và nhớ trên núi ấy có hai cây tùng làm dấu chỗ tôi trú ngụ.

Sau đó ngài Ngô Đạt quốc sư đến chùa An quốc thì đức độ của ngài càng vang khắp. Vua Ý Tông thân hành đến pháp tịch nghe ngài giảng đạo. Nhân đó vua mới ban ân rất hậu cho ngài cái pháp tọa bằng gỗ trầm hương và từ đó trên đầu gối của ngài bỗng nhiên mọc mụn ghẻ tựa như mặt người, đau nhức khôn xiết! Ngài cho mời tất cả các bậc danh y, nhưng không ai chữa được. Nhân ngài nhớ lời dặn trước bèn đi vào núi mà tìm.

Trên đường đi, trời đã mờ tối, trong khoảng âm u mây bay khói tỏa mịt mù, ngài nhìn xem bốn phía, bỗng thấy dạng hai cây tùng ngài mới tin rằng lời ước hẹn xưa không sai. Ngài liền đến ngay chỗ đó, quả nhiên thấy lầu vàng điện ngọc lộng lẫy nguy nga, ánh quang minh chói rọi khắp nơi. Trước cửa nhà sư đang đứng chờ đón ngài một cách thân mật.

Nhân ở lại đêm, ngài Ngô Đạt mới tỏ hết tâm đau khổ của mình. Nhà sư ấy nói:

Không hề gì đâu, dưới núi này có một dòng suối, sáng ngày rửa mụn ghẻ ấy khỏi ngay.

Mờ sáng hôm sau một chú tiểu đồng dẫn ngài ra ngoài suối. Ngài vừa bụm nước lên rửa thì mụn ghẻ kêu lên:

Đừng rửa vội. Ông học nhiều biết rộng đã khảo cứu các sách cổ kim mà có từng đọc đến chuyện Viên Áng, Triều Thố chép trong bộ Tây Hán chưa?

Tôi có đọc.

Ông đã đọc rồi có lẽ nào lại không biết chuyện Viên Áng giết Triệu Thố vậy. Thố bị chém ở chợ phía Đông oan ức biết đường nào. Đời đời tôi tìm cách báo thù ông, song đã mười kiếp ông làm bậc cao tăng, giới luật tinh nghiêm, nên tôi chưa tiện về báo oán được. Nay vì ông được nhà vua quá yêu chuộng nên khởi tâm danh lợi làm tổn giới đức, tôi mới báo thù được ông. Nay nhờ Tôn giả Ca-nặc-ca lấy nước pháp Tam-muội rửa oán cho tôi rồi, từ đây trở đi tôi không còn báo oán ông nữa.

Ngài Ngô Đạt nghe qua hoảng sợ liền vội vàng bụm nước dội rửa mặt ghẻ làm nhức nhối tận xương tủy, chết giấc hồi lâu mới tỉnh. Khi tỉnh lại thì không thấy mặt ghẻ ấy nữa. Nhân đó ngài mới biết Thánh hiền ẩn tích kẻ phạm tình không thể lường được. Ngài muốn trở lên lạy tạ vị sư, nhưng ngó ngoảnh lại thì ngôi bảo điện kia đã biến mất tự bao giờ. Vì thế ngài bèn lập một cái thảo am ngay chỗ ấy và sau trở thành một ngôi chùa. Đến năm Chí Đạo triều nhà Tống mới sắc hiệu là Chí Đức Thiền Tự. Có một vị cao tăng làm bài ký sự ghi chép việc này rõ ràng.

Khi đó ngài Ngô Đạt nghĩ đến mối oan trái đã bao đời nếu không gặp Thánh nhân thì do đâu khỏi được. Vì cảm niệm cái ơn tế độ lạ lùng ấy, ngài mới thuật ra pháp sám này để mai chiểu lễ tụng, sau truyền bá khắp thiên hạ.

Ba quyển sám đây tức là bài văn của ngài làm ra lúc đó vậy.

Nghĩa chính của bài văn này là lấy nước Tam-muội rửa sạch nghiệp oan khiên nên mới đặt tên là Thủy Sám. Lại ngài Ngô Đạt cũng vì cảm điềm dị ứng của đức Ca-nặc-ca nên dùng tên ấy mà đặt tên cho bộ Sám văn này để đáp đền thâm ân kia.

Nay tôi kể rõ sự thật và nêu công của Tiên đức để cho những người lật bộ Sám văn này, hoặc lễ, hoặc tụng đều biết được sự tích của người xưa vì lẽ nhân quả tuy nhiều kiếp cũng không sai chạy.

Khải vận từ bi đạo tràng sám pháp.

Nhất tâm quy mạng tam thế chư Phật.

Nam-mô Quá khứ Tỳ-bà-thi Phật.

Nam-mô Thi-khí Phật.

Nam-mô Tỳ-xá-phù Phật.

Nam-mô Câu-lưu-tôn Phật.

Nam-mô Câu-na-hàm Mâu-ni Phật.

Nam-mô Ca-diếp Phật.

Nam-mô Bốn sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

Nam-mô Đương lai Di-lặc Tôn Phật.

PHÁP TỪ BI THỦY SÁM

QUYỂN THƯỢNG

Tất cả chư Phật, vì thương xót chúng sinh, nói pháp lập đàn Thủy Sám. Chúng sinh vì nghiệp chướng nặng nề nên không một ai tránh khỏi tội lỗi. Những kẻ phạm phu bị màn vô minh che lấp, gần gũi bạn ác, phiền não loạn tâm, tánh không hiểu biết, nên cứ buông lòng tự thị, không tin tưởng mười phương chư Phật, không tin Tôn pháp, cùng các bậc Thánh tăng, bất hiếu cha mẹ, không kính nhường bà con. Tuổi trẻ phóng túng, kiêu căng ngạo mạn, đối với các vật quý báu, các thứ ca nhạc, các sắc đẹp trai gái thường sinh tâm tham luyến, ý khởi phiền não, lân la với người hư, tập tành theo bạn ác, không biết chừa đổi. Hoặc giết hại các giống sinh linh, hoặc uống rượu mê man mất hết trí tuệ, rồi thường cùng với chúng sinh tạo nghiệp phá giới. Những tội lỗi ở quá khứ, cùng tội ác ở hiện tại ngày nay chí thành xin sám hối tất cả, còn các tội lỗi về sau không dám làm nữa.

Bởi thế hôm nay chúng con dốc lòng thành kính quy y tất cả các Đức Phật, các vị Đại Bồ-tát, Bích-chi, La-hán, Phạm-vương, Đế Thích, Trời, Rồng tám bộ chúng và tất cả Thánh chúng trong mười phương hư không thế giới cầu xin rủ lòng chứng giám.

Lễ Phật và Bồ-Tát

Nam-mô Tỳ-lô-giá-na Phật.

Nam-mô Bốn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

Nam-mô A-di-đà Phật.

Nam-mô Di-lặc Phật.

Nam-mô Long Chủng Thượng Tôn Vương Phật.

Nam-mô Long tự tại Vương Phật.

Nam-mô Bảo thắng Phật.

Nam-mô Giác Hoa Định Tự Tại Vương Phật.

Nam-mô Ca-sa Tràng Phật.

Nam-mô Sư Tử Hống Phật.
 Nam-mô Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát.
 Nam-mô Phổ Hiền Bồ-tát.
 Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát.
 Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.
 Nam-mô Đại Trang Nghiêm Bồ-tát.
 Nam-mô Quán Tự Tại Bồ-tát.

Đánh lễ các Đức Phật rồi, kể lại sám hối. Muốn lễ sám trước phải kính lễ Tam bảo, vì Tam bảo là bạn lành, là ruộng phước của tất cả chúng sinh. Nếu quy hướng Tam bảo thì diệt được vô lượng tội, thêm được vô lượng phước, khiến người làm đạo thoát khổ sinh tử, được vui giải thoát. Vì vậy cho nên chúng con tên là v.v...

Quy y tất cả chư Phật trong mười phương hư không thế giới (1 lay)

Quy y tất cả Tôn pháp trong mười phương hư không thế giới (1 lay).

Quy y tất cả Thánh tăng trong mười phương hư không thế giới (1 lay).

Sở dĩ ngày nay chúng con sám hối, chánh vì từ vô thủy đến nay, còn ở địa vị phàm phu bất cứ sang hèn, tội lỗi không lường: hoặc do ba nghiệp gây nên tội lỗi, hoặc từ sáu căn khởi lên, hoặc vì nội tâm vọng tưởng, hoặc vì ngoại cảnh mê hoặc sinh lòng nhiễm trước. Như thế cho đến mười đầu ác nghiệp, tám vạn bốn ngàn trần lao. Những tội lỗi ấy tuy nhiều vô lượng, nhưng không ngoài ba điều: phiền não, nghiệp chướng, quả báo. Ba ác pháp này, là pháp chướng ngại Thánh đạo, ngăn trở quả báo tốt đẹp trời người. Thế nên kinh gọi là ba chướng, vì vậy chư Phật, Bồ-tát dạy làm những pháp phương tiện sám hối trừ diệt. Ba chướng ấy diệt thì sáu căn, mười ác, cho đến tám vạn bốn ngàn trần lao thấy đều thanh tịnh.

Hôm nay chúng con tên là... đem hết lòng thành, vận tâm thù thắng sám hối ba chướng. [Muốn diệt ba chướng phải dùng những tâm niệm này: Trước phải phát bẫy tâm thù thắng làm phương tiện, sau mới trừ diệt. Một là tâm tử hống, hai là tâm e sợ, ba là tâm chán xa, bốn là tâm Bồ-đề; năm là tâm oán thân bình đẳng; sáu là tâm nghĩ báo ân Phật; bảy là tâm quán xét tội tánh vốn không.

Thứ nhất tâm tử hống, là tự nghĩ ta với Đức Thích-ca đồng là phàm phu, mà Đức Thế tôn đã thành đạo đến nay trải qua số kiếp nhiều như

cát bụi, chúng ta thì còn cùng nhau say đắm lục trần trôi lăn trong vòng sinh tử, chưa biết bao giờ ra khỏi. Như thế thật là đáng thẹn đáng hổ nhất trong thiên hạ.

Thứ hai tâm e sợ, đã là phạm phu thì thân, khẩu, ý nghiệp thường thuận ứng với tội lỗi. Bởi nhân duyên ấy nên sau khi chết phải đọa vào địa ngục, nạ quỷ, súc sinh chịu khổ vô cùng. Như thế thật là đáng kinh đáng sợ.

Thứ ba tâm chán xa, là chúng ta thường cùng nhau quán sát trong đường sinh tử, chỉ là vô thường, khổ, không, vô ngã, bất tịnh, hư giả như bọt nước nổi tan, xoay vần qua lại như bánh xe lăn; còn thêm sinh, già, bệnh, chết, tám khổ, nung nấu không dừng. Chúng ta xem xét ngay trong thân thể, từ đầu đến chân có ba mươi sáu thứ, tóc, lông, răng, móng, ghèn, nước mắt, mũi, nước miếng, gàu, mồ hôi, đại tiện, tiểu tiện, da dày, da mỏng, máu, thịt, gân, mạch, xương, tủy, mỡ chài, mỡ nước, óc, màng, lá lách, thận tim, phổi, gan, mật, ruột, dạ dày, đàm đờ, đàm trắng, sinh tạng, thục tạng, thường bài tiết ra chín lỗ. Nên trong kinh nói: thân này là chỗ chứa, các khổ não, đầy dẫy bất tịnh, nên kẻ trí giả chẳng hề yêu mến. Trong vòng sinh tử đã có những cái xấu xa như thế, thực là đáng lo, đáng chán!

Thứ tư phát tâm Bồ-đề. Kinh nói: Nên ham muốn thân Phật, vì thân Phật tức là Pháp thân, Pháp thân ấy do vô lượng công đức trí tuệ sinh ra, do tu sáu pháp Ba-la-mật sinh ra, do từ bi, hỉ, xả sinh ra, do tu ba mươi bảy pháp trợ Bồ-đề sinh ra. Do những công đức trí tuệ ấy sinh ra thân Như Lai. Muốn được thân đó thì phải phát tâm Bồ-đề, cầu được Nhất thiết chủng trí, Thường Lạc, Ngã, Tịnh, chứng quả Tát bà nhã, thanh tịnh Phật độ thành tựu chúng sinh, chẳng tiếc thân mạng tài sản.

Thứ năm tâm oán thân bình đẳng, là đối với tất cả chúng sinh, mở lòng từ bi không phân biệt người với ta. Vì nếu còn thấy kẻ oán khác với người thân, tức còn có sự phân biệt. Bởi có phân biệt mới có chấp trước, bởi có chấp trước mới sinh phiền não, bởi sinh phiền não mới tạo nghiệp dữ, bởi tạo nghiệp dữ mới chịu quả báo.

Thứ sáu tâm nghĩ báo ân Phật. Đức Như Lai từ vô lượng kiếp đã vì chúng ta mà bỏ cả đầu, mắt, tủy, não, tay chân, xương thịt, quốc thành, vợ con, voi ngựa, bảy báu, tu hành khổ hạnh. Ở ấy đức ấy thật khó báo đền. Vì vậy kinh nói: Giả sử đầu đội vai mang, trải qua số kiếp như hằng hà sa, cũng khó đền đáp ơn Phật. Chúng ta muốn đền đáp công ơn của Đức Như Lai, trong đời này phải dũng mãnh, tinh tiến gắng chịu khổ nhọc, không tiếc thân mạng gây dựng Tam bảo, hoàng dương giáo

pháp Đại thừa, hóa độ chúng sinh, đồng vào ngôi Chánh giác.

Thứ bảy tâm quán xét tội tánh không thật, là tội không tự tánh, do nhân duyên sinh, do điên đảo thành, đã do nhân duyên sinh thì cũng do nhân duyên diệt. Nhân duyên sinh tội tức là gần gũi bạn ác, gây nghiệp vô cùng. Nhân duyên diệt tội tức là ngày nay tịnh tâm sám hối. Thế nên kinh dạy: Tội tánh không phải ở trong, không phải ở ngoài, không ở chặng giữa. Nên biết tội tánh vốn không.

Khởi bảy thứ tâm như trên ấy rồi, lại duyên tưởng đến mười phương chư Phật, cùng các Hiền Thánh, cung kính chắp tay phơi bày tâm can tỏ lòng cầu khẩn hổ thẹn sám hối. sám hối như thế, tội nào không diệt, phước nào không sinh. Nếu không hết lòng sám hối, cứ lần lữa biếng nhác, tình tự buông lung thì chỉ khổ nhọc cho mình, chứ không ích lợi gì cả. Vả lại mạng người vô thường như quay bó đuốc. Khi hơi thở ra không trở lại thì thân này đồng như tro đất, khổ báo trong ba đường chánh mình phải chịu, không thể nhờ tiền tài, của báu để lo cầu thoát khỏi, ở mãi trong cảnh mịt mù không có kỳ hạn ân xá, riêng mình chịu khổ, không ai thay thế.

Đừng cho rằng trong đời này ta không gây tội mà không tha thiết cầu sám hối, vì trong kinh nói: Kẻ phạm phũ mỗi khi động chân cất bước là đã có tội. Lại trong những đời quá khứ đã gây nên nhiều điều ác nghiệp, không thể kể xiết, nó thường theo dõi như bóng theo hình. Nếu không sám hối thì tội ác càng ngày càng sâu. Nên biết rằng nếu che giấu tội lỗi mình, thì Phật còn không dung cho, tỏ bày để sám hối thì ngài Tịnh Danh kính chuộng. Bởi thế nên biết chúng sinh bị chìm đắm mãi trong bể khổ cũng do thói hay che giấu tội lỗi. Vì vậy ngày nay chúng con xin phát lộ sám hối, không dám che giấu.

Ba chương: Một là phiền não, hai là nghiệp chướng, ba là quả báo. Ba thứ chướng này làm nhân cho nhau, như do phiền não mới sinh ác nghiệp, do ác nghiệp mà phải chịu khổ báo. Vì thế ngày nay chúng con xin hết lòng sám hối.

Thứ nhất sám hối các nghiệp chướng phiền não, vì những phiền não ấy đều do ý gây ra. Và khi ý nghiệp phát khởi, thì thân nghiệp, khẩu nghiệp theo đó phát động. Ý nghiệp có tham lam, có giận dữ, có ngu muội. Bởi ngu muội mới sinh tà kiến mà gây lấm việc ác. Vì vậy kinh nói: Ba nghiệp tham, sân, si làm cho chúng sinh đọa lạc trong ba đường: địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, chịu khổ vô cùng. Nếu được làm người cũng phải chịu những quả báo ác phiền não như: nghèo nàn, túng thiếu, cô cút, lại thêm tánh nết hung hăng, càn bướng, ngu độn, không

biết phải quấy.

Ý nghiệp đã gây nhiều ác quả như thế, nên ngày nay chúng con dốc lòng đem hết thân mạng nương về chư Phật, cầu xin sám hối.

Những phiền não ấy, chư Phật, Bồ-tát, các bậc Thánh, đã thấu tỏ chân lý, đủ mọi điều quả trách. Gọi phiền não này là oan gia, vì phiền não làm đứt mất tuệ căn, tuệ mạng của chúng sinh; cũng gọi phiền não này là giặc cướp, vì cướp mất các pháp lành của chúng sinh; cũng gọi phiền não này là cái thác chảy mạnh, vì lôi cuốn chúng sinh vào bể khổ sinh tử; cũng gọi phiền não này là xiềng xích, vì ràng buộc chúng sinh trong ngục sinh tử không khi nào ra khỏi, cứ phải quanh quẩn mãi trong sáu nẻo bốn loài, gây nghiệp ác vô cùng, chịu quả khổ không ngớt. Thế mới biết những họa hoạn ấy đều do phiền não mà ra. Cho nên ngày nay vận tâm tăng thượng cầu xin sám hối.

Từ vô thủy đến nay, chúng con hoặc chịu quả báo trong sáu đường, có tâm thức, thường ôm mối ngu hoặc đầy dẫy tâm can, hoặc nhân nơi mầm ba độc tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi ba lậu hoặc tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi ba thứ khổ tạo nên tất cả tội, hoặc duyên nơi ba loại điên đảo tạo ra tất cả tội, hoặc tham đắm trong ba cõi (tam hữu) tạo nên tất cả tội. Những tội như thế vô lượng vô biên nào loạn tất cả bốn loài chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay hổ thẹn đều xin sám hối.

Lại nữa chúng con từ vô thủy cho đến ngày nay, hoặc nhân nơi bốn trụ tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn lưu tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn thủ tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn chấp tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn duyên tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn đại tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn món kết phược tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn tham tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bốn loài sinh tạo nên tất cả tội.

Những tội như thế vô lượng vô biên, nào loạn tất cả chúng sinh trong sáu đường. Ngày nay hổ thẹn, đều xin sám hối.

Lại nữa, chúng con từ vô thủy đến nay, hoặc nhân nơi năm trụ địa tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi năm triền cái tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi năm loại xan tham tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi năm thứ thiên kiến tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi năm tâm tạo nên tất cả tội. Những phiền não như thế vô lượng vô biên, nào loạn tất cả chúng sinh trong sáu đường, ngày nay tỏ bày cầu xin sám hối.

Lại nữa chúng con từ vô thủy đến nay, hoặc nhân nơi sáu căn tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi sáu thức tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi sáu tướng tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi sáu thọ tạo nên tất cả tội,

hoặc nhân nơi sáu hành tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi sáu ái tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi sáu nghi tạo nên tất cả tội. Những phiền não như thế vô lượng vô biên, não loạn tất cả chúng sinh trong sáu đường, ngày nay hổ thẹn tỏ bày, cầu xin sám hối.

Lại nữa chúng con từ vô thủy đến nay, hoặc nhân nơi bảy món lậu hoặc tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi bảy loại kết sử tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi tám món đảo tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi tám thứ cấu uế tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi tám loại khổ tạo nên tất cả tội. Những phiền não như thế vô lượng vô biên, não loạn tất cả chúng sinh trong sáu đường ngày nay tỏ bày, cầu xin sám hối.

Lại nữa chúng con từ vô thủy đến nay, hoặc nhân nơi chín não tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi chín kết tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi chín duyên tạo nên tất cả tội; hoặc nhân nơi mười phiền não tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi mười triền cái tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi mười một biến sử tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi mười hai nhập tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi mười sáu tri kiến tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi mười tám giới tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi hai mươi lăm ngã tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi sáu mươi hai kiến tạo nên tất cả tội, hoặc nhân nơi chín mươi tám sử, một trăm tám phiền não của kiến hoặc, tư hoặc, đêm ngày bập bùng mở cửa hữu lậu gây nên tất cả tội, não loạn Thánh hiền và bốn loài chúng sinh, đầy dẫy ba cõi trần khắp sáu đường không còn chỗ trốn lánh. Ngày nay hết lòng cầu khẩn, hướng về mười phương chư Phật, Tôn pháp, Thánh chúng, hổ thẹn giải bày đều xin sám hối.

Nguyện nhờ công đức sám hối tất cả phiền não ba độc, chúng con nguyện đời đời kiếp kiếp được ba thứ trí tuệ, ba món sáng tỏ, diệt được ba khổ đầy đủ ba nguyện. Lại nguyện nhờ công đức đã sám hối tất cả phiền não vì bốn món thức... chúng con... đời đời kiếp kiếp được mở rộng bốn tâm bình đẳng, lập bốn tín nghiệp diệt bốn đường ác, được bốn vô úy. Nguyện nhờ công đức đã sám hối tất cả phiền não vì năm món triền cái... chúng con... đời đời kiếp kiếp, qua khỏi được năm đường, dựng được năm căn, năm thứ tịnh nhãn thành tựu năm phần Pháp thân. Lại nguyện, nhờ công đức đã sám hối tất cả phiền não của sáu thọ... chúng con... đời đời kiếp kiếp được đầy đủ sáu món thần thông, sáu pháp Ba-la-mật. Không bị sáu trần mê hoặc, thường làm được sáu điều hạnh. Lại nguyện nhờ công đức sám hối tất cả phiền não vì bảy lậu, tám cấu, chín kết, mười triền... chúng con... đời đời kiếp kiếp được ngồi trên hoa Thất tịnh được tắm nước Bát giải, đủ trí Cừu đoạn, thành tựu hạnh Thập địa.

Lại nguyện, nhờ công đức sám hối tất cả phiền não vì mười một biến sử, mười hai nhập, mười tám giới... chúng con... đời đời kiếp kiếp được hiểu mười một món Không, tâm thường nương những món Không ấy, tự tại chuyển nói mười hai hành pháp luân, đầy đủ mười tám pháp bất cộng vô lượng công đức đều viên mãn.

Phát nguyện xong, chí tâm kính lễ chư Phật:

Nam-mô Tỳ-lô-giá-na Phật.
 Nam-mô Bốn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật.
 Nam-mô A-di-đà Phật.
 Nam-mô Di-lặc Phật.
 Nam-mô Long Chủng Thượng Tôn Vương Phật.
 Nam-mô Long Tự Tại Vương Phật.
 Nam-mô Bảo Thắng Phật.
 Nam-mô Giác Hoa Định Tự Tại Vương Phật.
 Nam-mô Ca-sa Tràng Phật.
 Nam-mô Sư Tử Hống Phật.
 Nam-mô Văn-thù-sư-lợi Bồ-tát.
 Nam-mô Phổ Hiền Bồ-tát.
 Nam-mô Đại Thế Chí Bồ-tát.
 Nam-mô Địa Tạng Vương Bồ-tát.
 Nam-mô Đại Trang Nghiêm Bồ-tát.
 Nam-mô Quán Tự Tại Bồ-tát.

Đảnh lễ chư Phật rồi, kể lại sám hối.

Phép sám hối chánh là sửa đổi sự lỗi lầm đã qua, diệt ác làm lành. Người đời ai không lỗi, như bậc hữu học lỡ mất chánh niệm còn bị phiền não nổi lên, bậc La-hán có lúc kết tập phát khởi cũng còn phạm phải những nghiệp thân, khẩu, ý, huống kẻ phàm phu sao khỏi tội lỗi. Những người có trí biết trước liền ăn năn sửa lỗi, còn kẻ ngu si giấu giếm, nên tội thêm tràn đầy, chất chứa lâu ngày không biết khi nào tỏ ngộ. Nếu biết hổ thẹn giải bày sám hối, không những diệt được tội lỗi, còn thêm vô lượng công đức, gây dựng quả vị. Niết Bàn vi diệu của Như Lai. Muốn thực hành phép sám hối, trước hết, thân phải nghiêm trang tề chỉnh, chiêm ngưỡng tôn tượng, tâm phải khởi ý cung kính, theo phép quán tưởng, hết lòng cầu khẩn, lắng tâm suy nghĩ hai điều: Thứ nhất phải nghĩ thân mạng khó giữ thường còn, một khi tan nát không biết bao giờ được lại, nếu không gặp chư Phật cùng các bậc Hiền Thánh, lại gặp

phải bạn ác, tạo thêm nhiều tội nghiệp, sẽ bị đọa lạc chốn hiểm hang sâu. Thứ hai, phải tự nghĩ ngày nay, ta tuy gặp chánh pháp của Như Lai, lại không biết vì Phật pháp nói dối giống Thánh, tẩy sạch ba nghiệp thân, khẩu, ý, để cứ xử theo thiện pháp, lại riêng làm việc ác, cố ý che đậy, nói người khác không biết, kẻ kia không thấy, giấu kín trong lòng ngang nhiên không hổ thẹn. Như thế thật là một điều hết sức ngu hoặc trong thiên hạ.

Mười phương chư Phật, chư Đại Bồ-tát cùng các vị thiện thần, lúc nào lại không dùng Thiên nhãn thanh tịnh mà soi thấy hết những tội ác của chúng ta gây tạo.

Vả lại các thần linh ở chốn u minh ghi chép tội phước không sai một mảy may nào. Nói đến những người đã làm nên tội lỗi, sau khi chết rồi bị ngục tốt đầu trâu thân bắt thần hồn đem nạp trước mặt Diêm Vương để tra xét điều phải trái. Bấy giờ tất cả kẻ oán cừu đang làm chứng nói: Người trước kia mổ ta, giết ta, nấu, hầm, rang, nướng ta... hoặc nói: Trước kia người cướp bóc lấy hết tiền bạc ta, ly gián quyến thuộc ta, ngày nay ta mới có dịp ở trước người làm chứng cố rõ ràng, đâu còn giấu giếm chỉ đành cam chịu những tội lỗi trước.

Trong kinh nói rõ: Ở địa ngục không bao giờ xử oan. Người nào ngày thường gây những tội gì, tuy đã quên mất, nhưng đến khi chết rồi tất cả hình tướng ấy do các nghiệp ác độc tạo nên từ trước đều hiện ra, nói: Xưa kia người ở bên ta tạo những tội ác như thế, nay làm sao giấu giếm được?. Lúc đó tội nhân không còn chỗ nào che đậy. Ngay lúc ấy Diêm Vương nghiêng răng quở trách rồi cho vào địa ngục, trải vô lượng kiếp chẳng hòng thoát khỏi. Việc đó chẳng phải xa lạ mà cũng không quan hệ gì với người, chánh tự mình tạo tự mình phải chịu, dù chí thân như cha con, một khi quả báo đối đầu, cũng không thay thế cho nhau được.

Vậy nay chúng ta cùng được làm thân người khỏe mạnh không bệnh tật, nên gắng sức tu hành tranh đua cùng thọ mạng, khi đại nạn xảy đến, hối hận không kịp. Bởi thế, chúng con dốc lòng, cầu xin sám hối.

Từ vô thủy đến nay, chúng con bị vô minh che khuất tâm trí, do phiền não tạo các nghiệp ác trong ba đời. Hoặc say đắm dục lạc sinh ra phiền não ham muốn, hoặc giận dữ bực tức sinh ra phiền não hãm hại, hoặc tâm trí tối tăm sinh ra phiền não không hiểu rõ, hoặc ngã mạn tự cao sinh ra phiền não ngạo nghễ, hoặc nghi ngờ chánh đạo sinh ra phiền não do dự, hoặc bác không nhân không quả sinh ra phiền não tà

kiến, hoặc không biết thân cảnh do nhân duyên giả hợp, sinh ra phiền não chấp ngã, hoặc mê lầm trong ba đời sinh ra phiền não chấp thường chấp đoạn, hoặc gần gũi tà pháp sinh ra phiền não kiến thủ, hoặc theo lầm thầy tà sinh ra phiền não giới thủ, do đến cho tất cả bốn món chấp thành ra phiền não chấp trước sai lầm... Ngày nay chỉ thành, đều xin sám hối.

Lại từ vô thủy đến nay bởi có tánh bo bo lận tiếc, sinh ra phiền não keo bần bởi không thâm nhiếp sáu căn sinh ra phiền não buông lung, bởi để tâm làm những việc xấu xa ác độc sinh ra phiền não bất nhẫn, bởi biếng nhác trễ nải sinh ra phiền não không siêng năng bởi hay ngờ vực lo nghĩ bông lông, sinh ra phiền não giác quán, bởi xúc cảnh mê hoặc, sinh ra phiền não không hiểu biết, bởi theo tám thói xấu ở đời, sinh ra phiền não nhân ngã, bởi đối trá, khen trước mặt, chê sau lưng sinh ra phiền não tâm không ngay thẳng, bởi thô cứng khó dạy sinh ra phiền não không điều hòa, bởi dễ giận khó vui, sinh ra phiền não uất hận, bởi hay ghen ghét đâm thọc sinh ra phiền não hung dữ, bởi hung bạo độc hại, sinh ra phiền não thâm độc, bởi trái với Thánh đạo sinh ra phiền não chấp tướng, bởi không biết pháp Tứ đế, Khổ, Tập, Diệt, Đạo, sinh ra phiền não điên đảo, bởi cứ theo chiều sinh tử, không diệt được mười hai nhân duyên sinh ra phiền não luân chuyển, cho đến do vô minh trụ địa, từ vô thủy khởi ra hằng sa phiền não, khởi tứ trụ địa, gây thành khổ quả trong ba cõi. Khổ quả phiền não vô lượng vô biên, não loạn Hiền Thánh, bốn loài chúng sinh trong sáu nẻo. Ngày nay giải bày trước mười phương chư Phật, Tôn pháp, Thánh chúng, đều xin sám hối.

Nguyện nhờ công đức đã sám hối những phiền não tham, sân, si do ý nghiệp khởi ra, đời đời kiếp kiếp bề tràng kiêu mạn, khô nước ái dục, tắt lửa sân hận, phá tối ngu si, nhỏ gốc nghi hoặc, xé lưới tà kiến, biết rõ ba cõi như ngục tù, bốn đại như rắn độc, năm ấm như kẻ thù, sáu nhập rỗng không, đối trá thân thiện, siêng tu tám Thánh đạo, dứt nguồn vô minh, nhắm thẳng Niết-bàn không hề dừng nghỉ, luôn luôn để tâm làm theo ba mươi bảy Phẩm trợ đạo, cùng mười pháp Ba-la-mật thường được hiện tiền.

Sám hối phát nguyện rồi, hết lòng tin tưởng kính lễ Thường trụ Tam bảo.

